

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐƠN DƯƠNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đơn Dương, ngày 12 tháng 02 năm 2020

Số 1057-CV/HU

*V/v Tổng kết 10 năm thực hiện Quyết
định số 290 -QĐ/TW của Bộ Chính trị*

- Kính gửi:**
- HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện,
 - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
 - Các Đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
 - Các Phòng, ban, ngành và lực lượng vũ trang huyện,
 - Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện,
 - Đảng ủy các xã, thị trấn và Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 4216 - CV/TU ngày 10/02/2020 của Tỉnh ủy; Công văn số 977-CV/BDVTU của Ban Dân vận Tỉnh ủy về việc “tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị”, Quyết định số 137-QĐ/HU ngày 13/5/2011 của Huyện ủy về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đơn Dương.

Thường trực Huyện ủy yêu cầu:

1. Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân huyện; Tòa án nhân dân; Viện Kiểm sát nhân dân huyện; Đảng ủy các xã, thị trấn và các Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy; Ủy Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy; các phòng, ban, ngành và lực lượng vũ trang huyện căn cứ vào trách nhiệm được quy định tại Quyết định số 137-QĐ/HU ngày 13/5/2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đơn Dương, xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 290 -QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. (theo đề cương và Quyết định số 137-QĐ/HU gửi kèm). Báo cáo gửi về Huyện ủy (qua Ban Dân vận Huyện ủy) trước **ngày 18 tháng 02 năm 2020**.

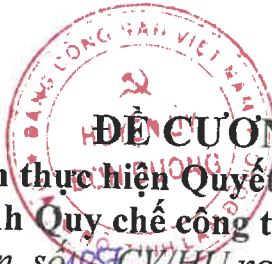
2. Giao Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu cho Thường trực Huyện ủy xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 290 -QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, trình Thường trực Huyện ủy thẩm định nội dung và gửi báo cáo về Tỉnh đảm bảo đúng thời gian theo quy định.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

[Signature]
Trương Văn Bình



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị
(Kèm theo Công văn số 1631/CV/HU ngày 12/02/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Kiểm điểm đánh giá kết quả sau 10 năm thực hiện Quyết định 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Quyết định 174-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định 137-QĐ/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy theo các nội dung sau:

1. Trách nhiệm lãnh đạo của các cấp ủy Đảng

- 1.1. Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.
- 1.2. Các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy.
- 1.3. Các Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy.

2. Trách nhiệm lãnh đạo thực hiện của các cơ quan Nhà nước

- 2.1. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân huyện.
- 2.2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện.
- 2.3. Trách nhiệm của các phòng, ban, ngành huyện.
- 2.4. Trách nhiệm của các cơ quan tư pháp huyện.
- 2.5. Trách nhiệm của lực lượng vũ trang huyện.
- 2.6. Trách nhiệm của chính quyền cấp xã, thị trấn.

3. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp

- 3.1. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- 3.2. Trách nhiệm của các đoàn thể chính trị - xã hội.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG, NGUYÊN NHÂN, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

- 1.1. Kết quả đạt được.
- 1.2. Nguyên nhân đạt được.

2. Hạn chế, yếu kém

- 2.1. Hạn chế, yếu kém.
- 2.2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém.

3. Bài học kinh nghiệm

(Nêu được các bài học kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo thực hiện Quy

chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương)

4. Kiến nghị, đề xuất:

- Đối với Trung ương.
- Đối với Tỉnh ủy.
- Đối với Huyện ủy

**IV. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN
QUYẾT ĐỊNH 290-QĐ/TW TRONG THỜI GIAN TỚI**

Trên đây là đề cương báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

Số: 137-QĐ/HU

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế công tác dân vận
của hệ thống chính trị huyện Đơn Dương

Căn cứ quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Huyện Đơn Dương khóa X;

Căn cứ quy chế công tác Dân vận của hệ thống chính trị ban hành kèm theo Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/2/2010 của Bộ chính trị;

Căn cứ quy chế công tác Dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Quyết định số 174-QĐ/TU ngày 18/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ công tác Dân vận trong thời kỳ mới.

BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đơn Dương.

Điều 2: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và Các đoàn thể Huyện, Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy, Các cơ quan, ban ngành liên quan và Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban dân vận Tỉnh ủy;
- Như Điều 2;
- Các đồng chí Huyện ủy viên;
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Thái On

QUY CHẾ

Công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đơn Dương
(Ban hành kèm theo quyết định số 137/QĐ/HU ngày 13 tháng 5 năm 2011
của Ban Thường vụ Huyện ủy)

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta; là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng và củng cố, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Công tác dân vận là trách nhiệm của tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị, của mọi cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ chiến sỹ, lực lượng vũ trang.

Điều 2: Quy chế này xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân và cơ chế, phương thức thực hiện công tác dân vận của các tổ chức trong hệ thống chính trị huyện nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong huyện.

Điều 3: Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị huyện phối hợp chặt chẽ, thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả công tác dân vận; thường xuyên quán triệt và thực hiện phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”.

Chương II **TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN**

MỤC I: TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO CỦA CÁC CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG.

Điều 4: Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

1. Ban Thường vụ Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện (Huyện ủy), lãnh đạo toàn diện công tác dân vận trong hệ thống chính trị huyện thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và các chủ trương, Nghị quyết của Huyện ủy về lĩnh vực công tác dân vận. Trong nhiệm kỳ, có Nghị quyết chuyên đề và hàng năm có chương trình công tác dân vận.

2. Thường trực Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy và Huyện ủy:

2.1 Trực tiếp chỉ đạo hoặc chuẩn bị cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành chủ trương và lãnh đạo chính quyền, các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Huyện ủy triển khai thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy chế, quy định... của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác dân vận.

2.2. Định hướng nội dung hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân huyện trong từng thời kỳ. Phát huy vai trò và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện tham gia xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật, thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội.

2.3. Lãnh đạo về tổ chức, nhân sự; bố trí, giới thiệu cán bộ, đảng viên có năng lực phụ trách công tác dân vận, làm lãnh đạo chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân huyện.

2.4. Định kỳ hàng tháng và trong trường hợp cần thiết, tổ chức làm việc với Ban dân vận Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan để nghe báo cáo tình hình nhân dân và công tác dân vận.

2.5. Chỉ đạo kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, Nghị quyết, chỉ thị ... của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác dân vận trong từng nhiệm kỳ.

Điều 5: Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy.

1. Quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, tỉnh và huyện về công tác dân vận. Trong nhiệm kỳ, có nghị quyết chuyên đề, hàng năm có chương trình công tác dân vận; lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác dân vận.

2. Các tổ chức cơ sở Đảng xã, Thị trấn ngoài nội dung nêu trên còn phải triển khai một số nội dung cụ thể sau:

2.1. Phối hợp với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện trong việc định hướng nội dung, phương thức hoạt động, củng cố, kiện toàn tổ chức Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở. Tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cơ sở phát huy vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân và thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội theo quy định.

2.2. Thực hiện giao ban định kỳ hàng tháng giữa Thường trực cấp ủy với chính quyền, lực lượng vũ trang, Mặt trận và các đoàn thể về công tác dân vận; thường xuyên lắng nghe ý kiến của Mặt trận và các đoàn thể phản ánh về những vấn đề mà cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân quan tâm; chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc trong nhân dân.

2.3. Kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt của khối dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân làm tốt việc tham mưu cho cấp ủy và làm nòng cốt trong công tác vận động quần chúng. Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở đơn vị và cơ sở xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức vừa có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vừa có kiến thức, kỹ năng về công tác dân vận.

2.4. Phân công cấp ủy viên và đảng viên trực tiếp làm công tác dân vận tại nơi cư trú và nơi công tác.

2.5 Chỉ đạo kiểm tra, sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và của Huyện ủy về công tác dân vận.

Điều 6: Văn phòng và các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy.

1. Ban Dân vận chủ trì phối hợp với Văn phòng và các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy. Tham mưu, đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy về chủ trương, chính sách, giải pháp thuộc lĩnh vực công tác dân vận.

2. Ban Dân vận chủ trì phối hợp với Văn phòng và các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy. Tham mưu giúp Ban Thường vụ và thường trực Huyện ủy chỉ đạo triển khai, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận theo chức năng, nhiệm vụ được Ban Thường vụ Huyện ủy quy định.

2.1. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với Ban dân vận Huyện ủy theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình nhân dân và công tác dân vận của các cơ quan ban ngành, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện, các tổ chức Đảng trực thuộc Huyện ủy.

2.2. Ban tổ chức Huyện ủy chủ trì phối hợp với Ban dân vận Huyện ủy, Đảng ủy các xã, thị trấn thống nhất về biên chế cán bộ trong hệ thống dân vận cấp ủy các cấp; tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ dân vận.

2.3. Ban tuyên giáo Huyện ủy phối hợp với Ban dân vận Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế của Trung ương, tỉnh và huyện về công tác dân vận; nắm tình hình nhân dân, dư luận xã hội; chỉ đạo hướng dẫn bình chủng tuyên truyền và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thường xuyên tuyên truyền về công tác dân vận; hướng dẫn chỉ đạo, theo dõi thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền cổ vũ các điển hình tiên tiến trong công tác dân vận.

2.4. Ủy ban kiểm tra Huyện ủy phối hợp với Ban dân vận Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, các tổ chức cơ sở Đảng xã, thị trấn trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác dân vận.

2.5. Trung tâm bồi dưỡng chính trị phối hợp với Ban dân vận Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy nghiên cứu nội dung bồi dưỡng các chuyên đề về công tác dân vận cho học viên các lớp đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị.

Điều 7: Ban dân vận Huyện ủy.

Có trách nhiệm thực hiện tốt Quyết định số 102 -QĐ/HU ngày 28 tháng 11 năm 2010 của Ban thường vụ huyện ủy về chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban dân vận Huyện ủy.

MỤC II: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC.

Điều 8: Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân huyện.

1. Cụ thể hóa các chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban thường vụ, thường trực Huyện ủy về công tác dân vận thành nghị quyết của Hội đồng nhân dân để các cơ quan Nhà nước tổ chức thực hiện.

2. Quy định đại biểu HĐND cấp mình có kế hoạch cụ thể, thiết thực tìm hiểu, nắm bắt tình hình thực tiễn đời sống xã hội và tâm tư nguyện vọng của cử tri và nhân dân ở địa phương.

3. Tăng cường giám sát hoạt động của các cơ quan tổ chức và cán bộ công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo quy định của pháp luật; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan có trách nhiệm giải quyết những yêu cầu chính đáng của cử tri và nhân dân.

Điều 9: Trách nhiệm của UBND huyện.

1. Cụ thể hóa các chủ trương, Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, ban Thường vụ và thường trực Huyện ủy về công tác dân vận thành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo các cơ quan ban ngành, chính quyền các cấp tổ chức thực hiện.

2. Tập trung chỉ đạo cải cách hành chính, thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ và phục vụ nhân dân đối với các cơ quan và cán bộ công chức, viên chức. Xử lý nghiêm những cơ quan, cán bộ công chức, viên chức Nhà nước có hành vi tiêu cực, những người gây phiền hà cho dân, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân trong khi thi hành công vụ.

3. Chỉ đạo, kiểm tra các cơ quan ban ngành, các cấp chính quyền thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác dân vận; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị về công tác dân vận của chính quyền các cấp.

4. Ban hành quy định và tạo điều kiện thuận lợi để mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tham gia quản lý Nhà nước; giám sát cán bộ, công chức, viên chức thực thi pháp luật và hoạt động của cơ quan chính quyền các cấp đảm bảo đúng qui định của luật tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

Chủ động có chương trình làm việc với lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện theo quy chế phối hợp hoạt động giữa Ủy ban nhân dân huyện với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện để triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị chung của địa phương.

5. Bảo đảm kinh phí hoạt động và các điều kiện về cơ sở vật chất cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội huyện thực hiện theo luật ngân sách để hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

6. Chỉ đạo Đài truyền thanh và tiếp sóng truyền hình thường xuyên tuyên truyền chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận, phản ánh, nêu gương điển hình tập thể và cá nhân thực hiện công tác dân vận của chính quyền các cấp.

Điều 10: Trách nhiệm của các cơ quan, ban ngành.

1. Có kế hoạch, biện pháp cụ thể để tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương, tỉnh và Huyện về công tác dân vận trong hệ thống

cơ quan ban, ngành. Phối hợp với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện trong thực hiện công tác dân vận.

2. Thực hiện cải cách hành chính, quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa, chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí.

3. Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; việc tham mưu đề xuất cho UBND huyện ban hành các chương trình, kế hoạch, quy định, quyết định hành chính phải nhằm mục đích phục vụ nhân dân, hợp lòng dân.

4. Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở trong cơ quan. Thường xuyên giáo dục cán bộ công chức, viên chức nghiêm chỉnh thực hiện đạo đức công vụ, nêu cao ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh những hành vi sách nhiễu, xâm phạm lợi ích hợp pháp, chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân đối với cán bộ, công chức, viên chức do mình trực tiếp quản lý.

Điều 11: Trách nhiệm của các cơ quan tư pháp.

1. Giáo dục cán bộ, công chức trong các cơ quan tư pháp gương mẫu chấp hành pháp luật; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

2. Thực hiện cải cách tư pháp; thực hiện tranh tụng tại phiên tòa theo luật định; bảo đảm quyền tự do, dân chủ của công dân trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật, không để oan sai, để lọt tội phạm.

Điều 12: Trách nhiệm của lực lượng vũ trang.

1. Tuyên truyền vận động cán bộ, chiến sỹ và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng an ninh.

2. Tham gia xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở, góp phần đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, xã hội ở địa phương.

3. Thường xuyên tiến hành công tác dân vận, giúp đỡ nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói giảm nghèo; phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo và các chính sách xã hội khác nhằm củng cố, tăng cường tình đoàn kết quân dân, xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân.

4. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng quân đội nhân dân, công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

5. Phối hợp với Ban dân vận, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân và các cơ quan liên quan làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền về công tác dân vận.

Điều 13: Trách nhiệm của chính quyền cấp cơ sở.

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận.

2. Triển khai thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về phát huy dân chủ cơ sở; thực hiện cải cách thủ tục hành chính; công khai, minh bạch các chủ trương chính sách, các chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương; các khoản thu, chi từ ngân sách và các nguồn khác, thủ tục hành chính và quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân và chế độ tiếp dân định kỳ; nghiêm túc tiếp thu ý kiến góp ý phê bình của nhân dân về công tác quản lý, điều hành về thái độ và phong cách làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và những vấn đề bức xúc của nhân dân.

4. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về công tác dân vận. Phối hợp với khối dân vận cấp ủy cùng cấp, chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận của chính quyền.

5. Phối hợp với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh; tổ chức lấy ý kiến của Mặt trận tổ quốc các đoàn thể và nhân dân tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch, quy hoạch và những dự án của cơ sở. Thường xuyên lắng nghe và giải quyết kịp thời ý kiến của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể phản ánh, kiến nghị với chính quyền những vấn đề mà nhân dân quan tâm.

Định kỳ hàng tháng chính quyền tham gia cùng Thường trực cấp ủy làm việc với Mặt trận và các đoàn thể nhân dân cùng cấp.

6. Ban hành các quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức chính quyền trong khi thi hành công vụ, tiếp xúc, giải quyết công việc với dân phải có thái độ chân thành, tôn trọng dân, hướng dẫn và giúp đỡ dân; gương mẫu chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Xử lý kịp thời nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà cho dân, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân trong khi thi hành công vụ.

7. Bảo đảm kinh phí hoạt động và tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, quan tâm giải quyết chính sách cán bộ của Khối dân vận, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

MỤC III: TRÁCH NHIỆM CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ NHÂN DÂN.

Điều 14: Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể huyện và cơ sở.

1. Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội.

2. Tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ, tích cực thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giám

sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ công chức, viên chức.

3. Thực hiện tốt vai trò dân chủ đại diện và phản biện xã hội, vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; tham gia giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ cơ sở.

4. Chủ động phối hợp với chính quyền và các cơ quan, ban ngành, để tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của nhân dân; triển khai thực hiện các quy định về phát huy dân chủ ở cơ sở.

5. Thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm tham gia góp ý xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các chủ trương, chương trình dự án, kế hoạch lớn về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện. Tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân, của các tổ chức thành viên để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền các cấp về những vấn đề nhân dân quan tâm và có trách nhiệm thông tin cho nhân dân biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

6. Phối hợp vận động các tổ chức và cá nhân phát huy tinh thần yêu nước, đóng góp tài năng, trí tuệ, vốn, kinh nghiệm quản lý vào sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội của huyện, góp phần thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết toàn dân.

7. Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống tổ chức của mình phối hợp chặt chẽ với các Ban xây dựng Đảng, chính quyền, lực lượng vũ trang... để thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận.

Chương III **PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG** **CÔNG TÁC DÂN VẬN**

Điều 15: Việc ban hành các chủ trương, nghị quyết, quyết định về công tác dân vận và những vấn đề có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi trực tiếp của nhân dân.

1. Những chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy, các văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền các cấp về công tác dân vận phải được lấy ý kiến tham gia của Ban dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trước khi ban hành thực hiện.

2. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân có trách nhiệm đóng góp ý kiến; đồng thời tuyên truyền, vận động để các tầng lớp nhân dân hiểu rõ, tích cực tham gia đóng góp ý kiến với cấp ủy, chính quyền về những vấn đề được lấy ý kiến.

3. Ban dân vận có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân, báo cáo cho huyện ủy, Ban thường vụ, Thường trực huyện ủy.

Điều 16: Việc triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, các quyết định hành chính có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

1. Các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm tổ chức thực hiện cần chủ động phối hợp với Ban dân vận để phổ biến, triển khai tới Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể làm nòng cốt vận động nhân dân thực hiện.

2. Các cơ quan hữu quan có trách nhiệm cung cấp thông tin về việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, quyết định hành chính liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân cho Ban dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân để có cơ sở tham mưu cho cấp ủy và phối hợp vận động nhân dân thực hiện.

Điều 17: Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri.

1. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

2. Khi có khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, Chính quyền có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri cho Ban dân vận, Ủy ban kiểm tra cấp ủy, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân cùng cấp để phối hợp giải quyết. Kết quả giải quyết các khiếu nại, tố cáo của tổ chức công dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri phải được trả lời cho tổ chức công dân hoặc cử tri biết và thông báo cho những cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Khi quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã đúng các quy định của pháp luật, Ban dân vận, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phối hợp với chính quyền vận động, thuyết phục nhân dân thực hiện quyết định đó; khi quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đúng các quy định của pháp luật, Ban dân vận, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể đề nghị với cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 18: Việc phối hợp giải quyết tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

1. Khi xảy ra tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, cơ quan chính quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy; đồng thời phối hợp với các ngành chức năng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân giải quyết theo thẩm quyền để sớm ổn định tình hình ngay từ cơ sở.

2. Trong trường hợp quá phức tạp, nghiêm trọng hoặc vượt quá thẩm quyền, cần kịp thời báo cáo xin ý kiến của cấp ủy, chính quyền cấp trên. Khi có đề nghị của cấp ủy, chính quyền cấp dưới trực tiếp hoặc xét thấy cần thiết, cấp ủy, chính quyền cấp trên thành lập đoàn công tác giúp địa phương giải quyết.

3. Việc cử cán bộ các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tham gia giải quyết tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật

tự an toàn xã hội phải có sự lãnh đạo chặt chẽ, thống nhất của cấp ủy và theo yêu cầu của công việc mà phân công cán bộ hợp lý.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 19: Thường trực Huyện ủy phân công một đồng chí phụ trách công tác dân vận trong hệ thống chính trị của huyện và phân công một đồng chí ủy viên Ban thường vụ trực tiếp làm Trưởng Ban dân vận. Cấp ủy cơ sở phân công đồng chí phó Bí thư trực tiếp phụ trách công tác Dân vận.

Điều 20: Đồng chí Chủ tịch ủy ban nhân dân phụ trách công tác dân vận của chính quyền và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở. Thủ trưởng các cơ quan đơn vị thuộc ủy ban nhân dân phụ trách công tác dân vận đơn vị mình.

Điều 21: Trách nhiệm và quyền hạn của cấp ủy viên, thành viên các cơ quan, tổ chức được phân công phụ trách công tác dân vận.

1. Chịu trách nhiệm trước cấp ủy, chính quyền, tổ chức, cơ quan, đơn vị về công tác dân vận.

2. Xây dựng chương trình công tác, có chế độ định kỳ sinh hoạt, tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân của ngành, cơ quan, tổ chức và đơn vị được phân công phụ trách ít nhất mỗi quý một lần; thường xuyên lắng nghe ý kiến của cấp dưới, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, của đảng viên và nhân dân; thường xuyên nghiên cứu, cập nhật kiến thức về công tác dân vận.

3. Được mời tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác dân vận do Ban dân vận tổ chức; được Ban dân vận cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cung cấp các tài liệu, thông tin, báo cáo về công tác dân vận.

Điều 22: Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo.

1. Định kỳ hàng tháng, quý, sáu tháng, một năm, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, lực lượng vũ trang huyện và cấp ủy cấp dưới báo cáo tình hình nhân dân và kết quả công tác dân vận (gắn chung với báo cáo định kỳ của đơn vị) cho Huyện ủy qua Ban Dân vận để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

2. Các cơ quan trong hệ thống dân vận các cấp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban dân vận cấp ủy cấp trên trực tiếp.

3. Mỗi đảng viên phải thực hiện tốt nhiệm vụ công tác quần chúng theo điểm 3, Điều 2 Điều lệ Đảng; Thường xuyên báo cáo với chi ủy, chi bộ về tâm tư, nguyện vọng, ý kiến của nhân dân nơi cư trú và nơi làm việc.

4. Những trường hợp đột xuất, cần thiết liên quan đến tình hình nhân dân, các cấp, ngành hữu quan trực tiếp báo cáo với Thường trực Huyện ủy; Ban dân vận Huyện ủy được tham dự để tổng hợp, tham mưu cho cấp ủy.

Điều 23: Căn cứ quy chế này, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện, các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy xây dựng, ban hành quy chế công tác dân vận của cơ quan đơn vị mình và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nghiêm khắc phê bình, kỷ luật những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, có vi phạm trong công tác dân vận.

Điều 24: Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì phối hợp với văn phòng Huyện ủy và các ban xây dựng Đảng của Huyện ủy giúp Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế này, định kỳ báo cáo Ban thường vụ Huyện ủy. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ban thường vụ Huyện ủy sửa đổi, bổ sung. *Độc*